TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS-ST.
Ngày: 01 -11 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Văn Hợi**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trần Minh Hải**; nơi công tác: UBND thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

Ông **Trà Minh Châu**; nơi công tác: Trường Tiểu học thị trấn Long Phú B, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Bảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Hà Quang Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Thạch C; sinh năm 1994; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch P, sinh năm 1970 và bà Dương Thị T, sinh năm 1974; có vợ Lý Thị H, sinh năm 1994 và có 01 người con sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 14/7/2018 sau đó chuyển giam (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Xuân T là Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị hại:* Huỳnh Văn L; sinh ngày 30/4/2000; trú tại: Ấp A, xã 1, huyện D, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Nguyên đơn dân sự:* Anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1999; nơi cư trú Ấp A, xã 1, huyện D, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Lê Văn C; sinh năm 1999; nơi cư trú: Ấp Tân Lập, xã Long Phú

huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Anh Thái Đ; sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn N; sinh năm 1957; nơi cư trú: Ấp 1, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Người phiên dịch: Ông Thạch Thanh T; nghề nghiệp: cán bộ; nơi công tác: Hội Cựu Ch binh huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 02/4/2018 Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu trắng - đỏ biển kiểm soát 83D1-088.38 chở Huỳnh Văn L đi cùng một số người bạn đến dự đám cưới tại nhà ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1957 ở ấp 1, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng.

Cùng thời gian này thì Thạch C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda (loại xe 67, C không nhớ biển kiểm soát) chở Lê Văn C, sinh năm: 1999, đăng ký thường trú: ấp L, xã P, huyện P cũng đến dự đám cưới tại nhà ông N.

Trong lúc dự đám cưới thì có một số người đánh nhau ở bên ngoài cổng đám cưới, Thạch C và Ch gặp Q (là bạn của C và Ch, không rõ họ tên, địa chỉ) Q ôm bụng và nói là bị đâm, sau đó nhóm người đánh nhau được can ngăn ra về, lúc này khoảng 21 giờ thì T cũng ra về và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83D1-088.38 chở L đi cùng nhóm bạn ra bến phà P để về nhà ở huyện D.

Thạch C cho rằng nhóm của T và L đã đánh Q nên C giật lấy 01 cây dao của một người trong đám cưới (C không biết là ai) cây dao dài khoảng 50cm, cán bằng cây, lưỡi bằng kim loại màu trắng, một bên sắc bén C cầm dao trên tay phải và giấu sau lưng của C. Lúc này, khi nghe mọi người trong đám cưới nói đi về thì Ch mượn xe của Thái Đ, sinh năm 1997, đăng ký thường trú: ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng để chở Thạch C về, Thạch C cầm dao giấu sau lưng và lên xe Ch, khi Ch chở C đi ra khỏi đám cưới được khoảng 50m thì C nói với Ch chạy rượt theo tụi nó đi thì Ch chạy xe chở C đi ra bến phà P.

Khi ra đến bến phà P thì Thạch C thấy T và L đang ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 83D1-088.38 (L ngồi phía sau) để đợi phà thì C xuống xe và cầm dao trên tay phải chạy đến chém vào L, L đưa tay phải lên đỡ thì trúng vào mu bàn tay phải, L nhảy xuống xe thì C tiếp tục cầm dao chém trúng đùi trái của L gây thương tích. Sau khi L và T bỏ chạy thì C cầm dao chạy xuống phà, nhưng C chỉ chạy đến cầu xuống phà thì quay lại, lúc này C cầm dao chém vào xe mô tô biển kiểm soát 83D1-088.38 của T làm hư hỏng đèn tín hiệu phía trước bên trái; dè trước bên trái; phần mủ bên trái thân xe. Sau đó, C lên xe thì Ch chở C đi về, khi đến sân bóng đá thuộc ấp x, thị trấn P, huyện P thì Thạch C xuống xe và cầm cây

dao đi vào sân bóng rồi ngủ tại đây, Ch thì đi trả xe cho Thái Đ. Còn L sau khi bị chém thì được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện P điều trị thương tích.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 90/TgT-PY ngày 04/5/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận về thương tích của Huỳnh Văn L như sau:

- Sẹo xuôi đầu dưới xương bàn III mu bàn tay phải, kích thước 3,5cm x 0,3cm, chức năng duỗi ngón III bàn tay phải bị hạn chế do khâu nối gân duỗi.

- Sẹo phần mềm xuôi mặt ngoài 1/3 trên đùi trái, kích thước 07cm x 0,5cm.

+ Tổng tỷ lệ tổn thương là 13% *(Mười ba phần trăm)*.

+ Tổn thương do vật sắc gây nên.

Tại kết luận định giá tài sản số 38/KL.HĐĐGTS, ngày 14/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Phú kết luận xe mô tô biển kiểm soát 83D1-088.38 bị thiệt hại các bộ phận sau:

- Đèn tín hiệu phía trước bên trái bị bể hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng, trị giá 180.000 đồng;

- Dè trước bên trái bị bể một vết dài 17cm, không còn giá trị sử dụng, trị giá 160.000 đồng;

- Phần mủ ở thân xe bên trái bị bể 03 vết với số đo lần lượt là 13cm, 13cm, 11cm không còn giá trị sử dụng, trị giá 350.000 đồng.

Tổng cộng số tiền định giá 690.000 đồng *(Sáu trăm chín mươi ngàn đồng).*

Xét thấy có đủ căn cứ nên ngày 15/6/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Thạch C về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để điều tra làm rõ. Tuy nhiên sau khi gây án Thạch C đã bỏ trốn nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã ra quyết định truy nã đến ngày 14/7/2018 thì Thạch C ra đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số: 16/CT-VKSLP ngày 01/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Thạch C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị hại Huỳnh Văn L đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền là 25.000.000 triệu đồng. Nguyên đơn dân sự Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo Thạch C bồi thường 1.440.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Thạch C đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, (gọi chung là Bộ luật hình sự năm 2015).

Mặc dù không có mâu thuẫn với bị hại Huỳnh Văn L nhưng vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02/4/2018, tại khu vực bến phà thuộc ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng bị cáo Thạch C đã có hành vi cầm 01 (một) cây dao dài khoảng 50cm, cán bằng cây, lưỡi bằng kim loại màu trắng, một bên sắc bén chém trúng mu bàn tay phải và chém trúng đùi trái của bị hại Huỳnh Văn L gây thương tích; ngoài ra bị cáo còn cầm dao chém vào xe mô tô của Nguyễn Văn T gây thiệt hại 690.000 đồng, thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, gây thương tích cho bị hại Huỳnh Văn L với tổng tỷ lệ 13%, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Thạch C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Thạch C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; bị cáo ra đầu thú; bị cáo là người dân tộc Khmer, trình độ học vấn của bị cáo thấp nên việc nhận thức pháp luật còn hạn chế; tại tòa gia đình bị cáo có khắc phục một phần hậu quả cho bị haị L và tại phiên tòa bị hại L xin nhẹ giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do dó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, khoản 1 Điều 589, khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo Thạch C:

+ Bồi thường cho bị hại Huỳnh Văn L chi phí điều trị thương tích, tiền công lao động, tiền công người nuôi bệnh và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 25.000.000 đồng;

+ Bồi thường cho nguyên đơn dân sự Nguyễn Văn T thiệt hại và chi phí sửa xe mô tô biển kiểm soát 83D1-088.38 với tổng số tiền là 1.440.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

Lời phát biểu của luật sư: Thống nhất với cáo trạng và phần luận tội của Kiểm sát viên. Tuy nhiên bị cáo có đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt bị cáo Thạch C với mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Thạch C: Bị cáo nhận thấy hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụngđã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử được thay đổi tư cách người tham gia tố tụng trong cáo trạng như sau: Xác định lại tư cách bị hại Nguyễn Văn T từ tư cách bị hại thành nguyên đơn dân sự. Xét thấy, bị cáo Thạch C cầm dao chém vào xe mô tô biển kiểm soát 83D1-088.38 của Nguyễn Văn T gây thiệt hại 690.000 đồng. Do giá trị tài sản bị thiệt hại không đủ định lượng để khởi tố Thạch C về tội cố ý làm hư hỏng tài sản nên không phải là bị hại mà là nguyên đơn dân sự. Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên không xâm hại nghiêm trọng quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng. Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 6 Thông tư liên tịch số 02/2017/TTLT- VKSNDTC - TANDTC - BCA - BQP ngày 22/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao – Bộ Công an – Bộ Quốc phòng "Quy định việc phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong thực hiện một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về trả hồ sơ để điều tra bổ sung" Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[3] Tại phiên tòa, vắng mặt Thái Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Qua xem xét sự vắng mặt của họ, Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ. xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, kiểm sát viên, bị cáo, bị hại không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào Điều 292 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Tại phiên toà, bị cáo Thạch C khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 02/4/2018, Thạch C cho rằng nhóm của T và L đã đánh Q nên C giật lấy 01 cây dao rồi kêu Ch chạy rượt theo ra đến bến phà P thì Thạch C thấy T và L đang ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 83D1-088.38 để đợi phà thì C xuống xe và cầm dao trên tay phải chạy đến chém trúng vào mu bàn tay phải, đùi trái của L gây thương tích 13% và chém vào xe của T làm hư hỏng đèn tín hiệu phía trước bên trái; dè trước bên trái; phần mủ bên trái thân xe thiệt hại 690.000 đồng.

Đối với lời khai nhận tội của bị cáo nhận thấy, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản đối chất và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[5] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:

Xét về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Thạch C là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định; bị cáo nhận thức rõ việc dùng dao bằng kim loại kim loại chém người khác là vi phạm pháp luật

nhưng bị cáo vẫn thực hiện, chứng tỏ về mặt ý thức bị cáo mong muốn xâm hại đến sức khỏe đối với bị hại. Như vậy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ đó là sức khỏe của công dân, cụ thể là đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe đối với bị hại Huỳnh Văn L một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng lao động, sinh hoạt bình thường của bị hại và gây thiệt hại tài sản của Nguyễn Văn T.

Hành vi trên thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, gây thương tích cho bị hại Huỳnh Văn L với tổng tỷ lệ 13%, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cáo trạng số: 16/CT-VKSLP ngày 01/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Thạch C về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Thạch C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo ra đầu thú, là người dân tộc Khmer, trình độ học vấn của bị cáo thấp nên việc nhận thức pháp luật còn hạn chế; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và đồng ý bồi thường cho bị hại và nguyên đơn dân sự; gia đình bị cáo có khắc phục một phần 500.000 đồng hậu quả cho bị hại L và tại phiên tòa bị hại L xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Huỳnh Văn L yêu cầu bị cáo Thạch C bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền công lao động, tiền công người nuôi bệnh và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 25.000.000 đồng và nguyên đơn dân sự Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường thiệt hại và chi phí sửa xe biển kiểm soát 83D1-088.38 với tổng số tiền là 1.440.000 đồng. Xét thấy, trong quá trình điều tra bị cáo chưa bồi thường cho bị hại và nguyên đơn dân sự. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại và nguyên đơn dân sự và gia đình bị cáo có khắc phục một phần hậu quả cho bị hại L với số tiền 500.000 đồng. Xét thấy các chi phí của bị hại và nguyên đơn dân sự là đúng quy định của pháp luật và ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Do đó căn

cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, khoản 1 Điều 589, khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo Thạch C bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền công lao động, tiền công người nuôi bệnh và tổn thất tinh thần cho bị hại L với tiền là 25.000.000 đồng và bồi thường thiệt hại và chi phí sửa xe 83D1-088.38 cho nguyên đơn dân sự Nguyễn Văn T với số tiền là 1.440.000 đồng. Chuyển 500.000 đồng gia đình bị cáo giao nộp tại tòa đến Chi cục Thi hành án để chi trả cho bị hại L.

[8] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Long Phú đã tổ chức truy tìm 01 (một) cây dao dài khoảng 50cm, cán bằng cây, lưỡi bằng kim loại màu trắng, một bên sắc bén, nhưng Không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[9] Xét về hành vi của bị cáo:

Đối với hành vi của bị cáo Thạch C cầm dao chém vào xe mô tô biển kiểm soát 83D1-088.38 của anh Nguyễn Văn T gây thiệt hại 690.000 đồng. Do giá trị tài sản bị thiệt hại không đủ định lượng để khởi tố Thạch C về tội cố ý làm hư hỏng tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú xử lý hành chính Thạch C về hành vi này là có căn cứ đúng pháp luật.

[10] Xét về vai trò đồng phạm:

Đối với Lê Văn C là người đã điều khiển xe mô tô chở bị cáo Thạch C đi ra khu vực bến phà, nhưng khi bị cáo Thạch C lấy dao thì Ch không biết và không kêu Ch chở đi chém bị hại; việc bị cáo chém bị hại là xuất phát từ ý thức chủ quan của riêng bị cáo C, Ch không biết.

Đối với Thái Đ là người cho Lê Văn C mượn xe mô tô để chở bị cáo Thạch C, nhưng việc bị cáo Thạch C dùng dao gây thương tích cho bị hại thì Đ không biết.

Trên cơ cở đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú không truy cứu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm đối với Lê Văn C và Thái Đ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của luật sư: Như đã phân tích như trên, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, coi thường sức khỏe và tài sản của người khác cho nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo C quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

[11] Về án phí: Bị cáo Thạch C là người dân tộc thiểu số ở ấp có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không phải chịu án phí hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Thạch C.

Tuyên bố: Bị cáo Thạch C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Thạch C 02 (hai năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/7/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, khoản 1 Điều 589, khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo Thạch C bồi thường thiệt hại cho bị hại Huỳnh Văn L với số tiền là 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng và bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn dân sự Nguyễn Văn T với số tiền là 1.440.000 (một triệu bốn trăm bốn chục nghìn) đồng. Chuyển số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng mà gia đình bị cáo đã nộp tại phiên tòa đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị hại L. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bị hại ông Nguyễn Văn L và nguyên đơn dân sự Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo Thạch C phải trả lãi cho ông L và ông T theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội "quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án": Bị cáo Thạch C được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặt niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Long Phú.
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV-THA).
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

VÕ VĂN HỢI